

LUẬT SƯ HOẶC ĐƯƠNG SỰ TỰ BẢO CHỨA TÊN: TÊN HÃNG LUẬT: ĐỊA CHỈ PHÓ: THÀNH PHỐ: SỐ ĐIỆN THOẠI: ĐỊA CHỈ EMAIL: LUẬT SƯ CHO (tên):		MÃ HIỆU ĐOÀN LUẬT SƯ TIỂU BANG: TIỂU BANG: MÃ ZIP: SỐ FAX:	CÁN BỘ THUẾ (tên và địa chỉ):
TÒA SỞ THẨM QUẬN CALIFORNIA ĐỊA CHỈ PHÓ: ĐỊA CHỈ THU' TÍN: MÃ THÀNH PHỐ VÀ MÃ ZIP: TÊN CHI NHÁNH:			
NGUYỄN ĐƠN: BỊ ĐƠN:		MÃ SỐ VỤ VIỆC: Không nộp lên tòa	
LỆNH KHẤU TRỪ THU NHẬP LẠM DỤNG TÀI CHÍNH NGƯỜI CAO TUỔI HOẶC NGƯỜI LỚN PHỤ THUỘC (Trích lương)		MÃ SỐ HỒ SƠ CỦA CÁN BỘ THUẾ:	
NGƯỜI LAO ĐỘNG: GIỮ LẠI BẢN SAO CỦA GIẤY TỜ PHÁP LÝ NÀY.			
CHỦ LAO ĐỘNG: Nhập ngày sau đây để hỗ trợ việc lưu giữ hồ sơ của quý vị. Ngày mà chủ lao động nhận được lệnh này (ghi rõ ngày giao tận tay bởi cán bộ thuế hoặc người tổng đạt đã đăng ký hoặc ngày ký biên lai thư):			

GỬI TỚI CHỦ LAO ĐỘNG VỀ VẤN ĐỀ KHẤU TRỪ THU NHẬP CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG:

Tên và địa chỉ của chủ lao động

Tên và địa chỉ của người lao động

 Số Bảo hiểm Xã hội ☐ trên mẫu WG-035 ☐ không rõ

- Một chủ nợ theo phán quyết đã có được lệnh này để thu nợ theo phán quyết của tòa án đối với người lao động của quý vị. Quý vị được chỉ thị khấu trừ một phần thu nhập của người lao động (xem hướng dẫn ở trang 2 của mẫu này).
 Nộp số tiền được khấu trừ cho **cán bộ thuế** (tên và địa chỉ ở trên). Nếu người lao động hiện đang làm việc cho quý vị, quý vị phải **cung cấp cho người lao động một bản sao của lệnh này và Hướng dẫn dành cho Người lao động (mẫu WG-003)** trong vòng 10 ngày sau khi nhận được lệnh này.
Hoàn thành cả hai bản sao của Tờ khai của Chủ lao động (mẫu WG-005) và gửi đến cán bộ thuế trong vòng 15 ngày sau khi nhận được lệnh này, bất kể người lao động đó có làm việc cho quý vị hay không.
- Tổng số tiền phải nộp là: \$_____
 - Số tiền phát sinh từ khiếu nại lạm dụng tài chính người cao tuổi hoặc người phụ thuộc là: \$_____
 30 ngày dương lịch kể từ ngày quý vị nhận được lệnh này. Nếu kỳ trả lương của người lao động kết thúc trước ngày thứ 30, **không** khấu trừ thu nhập phải trả cho kỳ trả lương đó. **Không** khấu trừ thu nhập phải trả cho bất cứ kỳ trả lương nào kết thúc vào hoặc sau ngày thứ 30 đó. Nếu quý vị nhận được thông báo rằng người lao động đã nộp đơn xin miễn trừ, hãy đọc Hướng dẫn dành cho Chủ lao động ở trang 2 của biểu mẫu này để biết thêm thông tin về cách tính thời điểm bắt đầu khấu trừ.
 Tiếp tục khấu trừ cho tất cả các kỳ trả lương cho đến khi quý vị khấu trừ đủ số tiền phải nộp. Cán bộ thuế sẽ thông báo cho quý vị về khoản thuế cố định quý vị phải khấu trừ ngoài số tiền phải nộp. Không được khấu trừ nhiều hơn tổng cộng các khoản tiền này. Không bao giờ khấu trừ bất kỳ khoản thu nhập nào trước khi bắt đầu thời gian khấu trừ thu nhập.
- Bản án đã được ban hành tại tòa án vào ngày (ngày): _____
 Chủ nợ theo phán quyết (nếu không phải nguyên đơn) là (tên): _____
- Hướng dẫn dành cho Chủ lao động ở trang 2 của mẫu này sẽ cho quý vị biết số tiền phải khấu trừ từ thu nhập của người lao động vào mỗi ngày trả lương. Hãy chấp hành các hướng dẫn đó trừ khi quý vị nhận được lệnh tòa án hoặc lệnh từ cán bộ thuế đưa ra hướng dẫn khác.

Ngày: _____

(TÊN ĐÁNH MÁY HOẶC VIẾT CHỮ IN HOA)



(CHỮ KÝ)

☐ CÁN BỘ THUẾ

☐ NGƯỜI TỔNG ĐẠT ĐÃ ĐĂNG KÝ

HƯỚNG DẪN ĐỐI VỚI CHỦ LAO ĐỘNG VỀ LỆNH KHẤU TRỪ THU NHẬP

WG-030 V

Căn cứ hướng dẫn ở đoạn 1 trên trang 1 của mẫu này, quý vị có nghĩa vụ phải sớm cung cấp thông tin cho người lao động và cán bộ thuế.

Nghĩa vụ khác của quý vị là KHẤU TRỪ CHÍNH XÁC THU NHẬP CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG (nếu có) và NỘP CHO CÁN BỘ THUẾ trong thời gian khấu trừ.

Thời gian khấu trừ là khoảng thời gian áp dụng **Lệnh Khấu trừ Thu nhập** (lệnh này). Thời gian khấu trừ bắt đầu từ thời điểm 30 ngày dương lịch sau khi quý vị nhận được lệnh và tiếp tục cho đến khi quý vị khấu trừ đủ toàn bộ số tiền phải nộp, cộng với các khoản chi phí và lãi bổ sung (sẽ được liệt kê trong thông báo của cán bộ thuế). Tuy nhiên, nếu người lao động nộp đơn yêu cầu miễn trừ và thông báo cho quý vị về việc nộp đơn chậm nhất là 29 ngày sau khi quý vị nhận được **Lệnh Khấu trừ Thu nhập**, thì thời gian khấu trừ sẽ bắt đầu từ thời điểm 45 ngày sau khi người lao động được thông đạt **Lệnh Khấu trừ Thu nhập**.

Thời gian khấu trừ có thể kết thúc sớm hơn nếu (1) quý vị nhận được văn bản thông báo có chữ ký của cán bộ thuế nêu rõ ngày kết thúc sớm hơn hoặc (2) quý vị nhận được lệnh có cấp độ ưu tiên cao hơn (được giải thích ở mặt sau của **Tờ khai của Chủ lao động** (mẫu WG-005)).

Quý vị có quyền tin tưởng và phải chấp hành theo mọi văn bản thông báo có chữ ký của cán bộ thuế.

Tờ khai của Chủ lao động (mẫu WG-005) mô tả một số trường hợp có thể ảnh hưởng đến thời gian khấu trừ liên quan đến lệnh này. Nếu quý vị nhận được nhiều hơn một **Lệnh Khấu trừ Thu nhập** trong một khoảng thời gian khấu trừ, hãy xem mẫu WG-005 để biết hướng dẫn.

Nếu người lao động ngừng làm việc cho quý vị, **Lệnh Khấu trừ Thu nhập** sẽ chấm dứt sau khi không có khoản tiền nào bị khấu trừ trong thời gian 180 ngày liên tục. Nếu việc khấu trừ kết thúc vì thu nhập phải tuân theo một lệnh có cấp độ ưu tiên cao hơn, thì **Lệnh Khấu trừ Thu nhập** sẽ kết thúc sau thời hạn hai năm liên tục không có số tiền nào bị khấu trừ theo lệnh. **Trả lại Lệnh Khấu trừ Thu nhập cho cán bộ thuế kèm theo lý do trả lại lệnh.**

CÁCH THỨC XỬ LÝ KHOẢN TIỀN

Số tiền bị khấu trừ trong thời gian khấu trừ phải được nộp cho cán bộ thuế trước ngày 15 của tháng tiếp theo sau mỗi ngày trả lương. Nếu quý vị muốn tần suất thanh toán thường xuyên hơn hàng tháng, mỗi đợt thanh toán phải được thực hiện trong vòng 10 ngày sau khi kết thúc kỳ trả lương. Hãy ghi rõ **mã số vụ kiện**, **mã số hồ sơ của cán bộ thuế**, nếu khác, và **tên người lao động trên mỗi tấm séc để tiền được chuyển vào tài khoản chính xác**.

NẾU QUÝ VỊ VẪN CÒN THẮC MẮC?

Quy định về trích lương được bao gồm trong Bộ luật Tổ tụng Dân sự bắt đầu từ điều 706.010. Các điều 706.022, 706.025, 706.050 và 706.104 giải thích nghĩa vụ của chủ lao động.

Luật Trích Lương Liên Bang và các bộ quy tắc liên bang quy định các biện pháp bảo vệ cơ bản làm cơ sở xây dựng luật California. Mọi thắc mắc về luật liên bang sẽ được giải đáp qua thư, điện thoại hoặc phòng văn trực tiếp tại bất kỳ văn phòng nào của Ban Tiền lương và Giờ Làm việc thuộc Bộ Lao động Hoa Kỳ. Các văn phòng được liệt kê trong danh bạ điện thoại thuộc Bộ Lao động Hoa Kỳ trong danh sách của Chính phủ Hoa Kỳ.

HƯỚNG DẪN TÍNH TOÁN

Luật California quy định số tiền phải khấu trừ từ thu nhập, nếu có, đối với các mức thu nhập khả dụng khác nhau và các kỳ trả lương khác nhau, đồng thời có xét đến các mức lương tối thiểu khác nhau. Phương pháp tính toán được quy định tại điều 706.050 của Bộ luật Tổ tụng Dân sự và được mô tả ở cột bên phải. Quý vị cũng có thể tra cứu trên trang web Tự trợ của Tòa án California để được trợ giúp trong việc xác định số tiền khấu trừ tối đa cho các mức thu nhập khả dụng khác nhau, cho các kỳ trả lương khác nhau và với các mức lương tối thiểu khác nhau. Thông tin có trên trang <https://selfhelp.courts.ca.gov/guide-earnings-withholding-orders-employers>.

CÁC HƯỚNG DẪN TÍNH TOÁN NÀY ÁP DỤNG TRONG NHỮNG TRƯỜNG HỢP THÔNG THƯỜNG. KHÔNG ÁP DỤNG CHO CÁC LỆNH CHU CẤP NGƯỜI PHỐI NGẮU, NGƯỜI PHỐI NGẮU TRƯỚC HOẶC CON CÁI.

Luật tiểu bang giới hạn số tiền thu nhập có thể bị khấu trừ. Các hạn chế này dựa trên mức thu nhập khả dụng của người lao động, khác với tổng lương hoặc mức thu nhập.

(A) Để xác định **SỐ TIỀN CHÍNH XÁC PHẢI KHẤU TRỪ TỪ THU NHẬP** (nếu có), trước tiên hãy tính toán **thu nhập khả dụng** của người lao động.

Thu nhập bao gồm bất kỳ khoản tiền nào (có thể gọi là tiền công, tiền lương, hoa hồng, tiền thưởng hoặc bất kỳ khoản nào khác) mà chủ lao động trả cho người lao động khi họ làm việc. Phụ cấp nghỉ phép hoặc ốm đau sẽ bị khấu trừ khi người lao động nhận được. Tiền boia thường không được tính là thu nhập vì không được chủ lao động trả.

Thu nhập khả dụng là thu nhập còn lại sau khi trừ đi phần thu nhập mà luật tiểu bang hoặc liên bang yêu cầu chủ lao động phải khấu trừ. Nhìn chung, các khoản khấu trừ bắt buộc này là (1) thuế thu nhập liên bang, (2) bảo hiểm xã hội liên bang, (3) thuế thu nhập tiểu bang, (4) bảo hiểm khuyết tật tiểu bang và (5) thanh toán cho hệ thống hưu trí công của người lao động. Thu nhập khả dụng sẽ thay đổi khi các khoản khấu trừ bắt buộc thay đổi.

(B) Sau khi biết được thu nhập khả dụng của người lao động, để xác định số tiền cần khấu trừ, quý vị có thể tham khảo luật lệ, làm theo hướng dẫn bên dưới trong (C) hoặc tìm kiếm hỗ trợ trên trang web Tự trợ của Tòa án California tại <https://selfhelp.courts.ca.gov/guide-earnings-withholding-orders-employers>. Lưu ý rằng quý vị cũng cần biết mức lương tối thiểu tại địa phương nơi người lao động làm việc.

(C) Tính số tiền tối đa có thể khấu trừ từ thu nhập khả dụng của người lao động, là một trong hai mức sau đây, tùy mức nào **thấp hơn**:

- 20 phần trăm thu nhập khả dụng trong tuần đó; **hoặc**
 - 40 phần trăm số tiền mà thu nhập khả dụng của người lao động trong tuần đó vượt quá mức lương tối thiểu được áp dụng. Nếu có mức lương tối thiểu địa phương có hiệu lực tại nơi người lao động làm việc vượt quá mức lương tối thiểu của tiểu bang tại thời điểm trả lương, thì mức lương tối thiểu địa phương là mức lương tối thiểu được áp dụng.
- Để tính toán số tiền chính xác, hãy làm theo các bước sau đây:
- Bước 1: Xác định mức lương tối thiểu được áp dụng cho mỗi kỳ trả lương.
- Đối với kỳ trả lương theo ngày hoặc theo tuần, hãy nhân mức lương tối thiểu theo giờ được áp dụng với 48.
 - Đối với kỳ trả lương hai tuần một lần, hãy nhân mức lương tối thiểu theo giờ được áp dụng với 96.
 - Đối với kỳ trả lương nửa tháng một lần, hãy nhân mức lương tối thiểu theo giờ được áp dụng với 104.
 - Đối với kỳ trả lương hàng tháng, hãy nhân mức lương tối thiểu theo giờ được áp dụng với 208.

Bước 2: Lấy thu nhập khả dụng của người lao động trong kỳ trả lương đó trừ đi số tiền ở Bước 1.

Bước 3: Nếu số tiền ở Bước 2 nhỏ hơn 0, không được khấu trừ bất kỳ khoản tiền nào từ thu nhập của người lao động.

Bước 4: Nếu số tiền ở Bước 2 lớn hơn 0, hãy nhân số tiền đó với 0,40.

Bước 5: Nếu số tiền ở Bước 4 thấp hơn 20 phần trăm thu nhập khả dụng của người lao động, hãy khấu trừ số tiền này. Nếu số tiền này lớn hơn 20 phần trăm thu nhập khả dụng của người lao động, hãy khấu trừ 20 phần trăm thu nhập khả dụng.

Trong một số trường hợp, thu nhập của người lao động cũng phải tuân theo **Lệnh Phán bổ Tiền lương và Thu nhập**, lệnh này do tòa án luật gia đình ban hành để chu cấp cho con cái, người phối ngẫu hoặc gia đình. Số tiền phải khấu trừ theo lệnh đó phải được khấu trừ sau khi đã khấu trừ theo lệnh này.

CẢNH BÁO QUAN TRỌNG

1. VIỆC SA THẢI NGƯỜI LAO ĐỘNG VÌ **LỆNH KHẤU TRỪ THU NHẬP** ĐỂ TRẢ CHỈ MỘT KHOẢN NỢ LÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT. Bất kể quý vị nhận được bao nhiêu lệnh, miễn là tất cả đều liên quan đến một khoản nợ duy nhất (bất kể có bao nhiêu khoản mục nợ được nêu trong phán quyết đó), thì quý vị vẫn không thể sa thải người lao động đó.
2. VIỆC NÉ TRÁNH **LỆNH KHẤU TRỪ THU NHẬP** BẰNG CÁCH TRÌ HOẢN HOẶC TRẢ TRƯỚC THU NHẬP LÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT. Không được thay đổi kỳ trả lương của người lao động để né tránh hiệu lực của lệnh này.
3. KHÔNG NỘP SỐ TIỀN ĐÃ KHẤU TRỪ THEO **LỆNH KHẤU TRỪ THU NHẬP** CHO CÁN BỘ THUẾ LÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT. Nghĩa vụ của quý vị là nộp tiền cho cán bộ thuế, người này sẽ nộp tiền theo đúng luật pháp áp dụng cho trường hợp này.

NẾU QUÝ VỊ VI PHẠM BẤT KỲ LUẬT NÀO TRONG SỐ ĐÓ, QUÝ VỊ CÓ THỂ PHẢI BỎI THƯỜNG THIẾT HẠI DÂN SỰ VÀ CÓ THỂ BỊ KHỞI TỐ HÌNH SỰ!